**KẾ HOẠCH BÀI DẠY TUẦN 5**

**Từ ngày 07/10/2024 đến ngày 11/10/2024**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Ngày dạy** | **Môn** | **Tiết CT** | **Tên bài dạy** |
| **Thứ hai**  **07/10/2024** | HĐTN  Tiếng Việt  Tiếng Việt  Toán  TNXH  Đạo dức | 14  41  42  21  9  5 | SHDC: Tham gia chương trình “Vì một cuộc sống an toàn”.  Đọc: Bọ rùa tìm mẹ  Đọc: Bọ rùa tìm mẹ  Phép cộng có tổng bằng 10  Ôn tập chủ đề gia dình  Bảo quản đồ dùng cá nhân (tiết 1) |
| **Thứ Ba**  **08/10/2024** | Tiếng Viêt  Tiếng việt  Toán  TNXH | 43  44  22  10 | Viết chữ hoa D,Đ  Từ chỉ đặc điểm,. Câu kiểu Ai thế nào?  9 cộng với một số  Ôn tập chủ đề gia đình |
| **Thứ Tư**  **09/10/2024** | Tiếng Việt  Tiếng Việt  Toán  HĐTN | 45  46  23  14 | Đọc: Cánh đồng của bố.  Nghe-viết: Bọ rùa tìm mẹ. Phân biệtng/ngh,l/n  8 cộng với một số  *HĐGDTCĐ:*Nghe kể câu chuyện về một tình huống bị lạc hoặc bị bắt cóc |
| **Thứ Năm**  **10/10/2024** | Tiếng Việt  Tiếng Việt  Toán | 47  48  24 | Mở rộng vốn từ: Gia đình  Nói và đáp lời chia tay, lời từ chối  7 cộng với một số, 6 cộng với một số (tiết 1) |
| **Thứ sáu**  **11/10/2024** | Tiếng Việt  Tiếng Việt  Toán  HĐTN | 49  50  25  15 | Viết tin nhắn  Đọc một truyện về gia đình  7 cộng với một số, 6 cộng với một số (tiết 2)  Sinh hoạt lớp: chia sẻ cách giữ an toàn cho bản thân. |

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 2C**

**SINH HOẠT DƯỚI CỜ**

**Tham gia chương trình “Vì một cuộc sống an toàn”.**

**Tuần: 5 Tiết: 14 Ngày dạy: 07 /10/2024**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT LỚP 2C**

**Tên bài họ**c: ***Bài: BỌ RÙA TÌM MẸ (Tiết 1+2)***

Tuần: 5 Tiết: 41+42 Ngày dạy: 07/10/2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Chia sẻ với bạn về các hình ảnh em thấy trong bức tranh, nêu được phỏng đoán của bản thân về nhân vật chính qua tên bài học, tên bài đọc và tranh minh hoạ.

- Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa; phân biệt được lượt lời của các nhân vật, lời người dẫn chuyện; hiểu nội dung bài đọc: *Mọi người cần quan tâm, chia sẻ, yêu thương, giúp đỡ người khác; biết liên hệ với bản thân: cần quan tâm, giúp đỡ bạn bè; bước đầu biết đọc phân vai.*

- Phát triển kĩ năng đọc

**-** Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trách nhiệm

- Giúp HS nhận thức được tình cảm của mình đối với bố mẹ và người thân trong gia đình

- Bước đầu thể hiện trách nhiệm với bố mẹ và người thân bằng các việc làm cụ thể.

***\* Lồng ghép GDLTCM,ĐĐLS***

***II. Đồ dùng dạy học:***

– SHS, VTV, VBT, SGV.

– Ti vi/ máy chiếu/ bảng tương tác; tranh ở SHS phóng to (nếu được).

– Tranh, ảnh các con vật: bọ rùa, rái cá,… (nếu có).

Bảng phụ ghi đoạn từ đầu đến Mẹ em rất đẹp ạ

***III. Các hoạt động dạy học:***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TG | Hoạt động của gv | Hoạt động của hs |
|  | **1.HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU:**  – GV giới thiệu tên chủ điểm: *Bố mẹ yêu thương*  – Yêu cầu HS nêu cách hiểu hoặc suy nghĩ về tên chủ điểm Bố mẹ yêu thương.  – HD HS quan sát tranh, chia sẻ với bạn về các hình ảnh em thấy trong tranh và phỏng đoán nội dung câu chuyện Bọ rùa tìm mẹ.  – GV giới thiệu bài mới, quan sát GV ghi tên bài đọc mới *Bọ rùa tìm mẹ*. | -HS lắng nghe  -Hs nghe và nêu suy nghĩ  -HS chia sẻ trong nhóm  -HS lắng nghe và quan sát |
|  | **2. HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ VÀ LUYỆN TẬP**  **HĐ1.Luyện đọc thành tiếng**  - GV đọc mẫu *(Gợi ý: lời của nhân vật bọ rùa: giọng và thái độ lo* *lắng; lời của nhân vật kiến: ôn tồn, cảm thông; lời của bọ rùa mẹ: trìu mến; lời người dẫn chuyện: từ tốn, chậm rãi có thay đổi nhịp điệu, tốc độ theo diễn tiến của câu chuyện, nhấn mạnh ở những từ ngữ, câu biểu thị ý chính của bài đọc, VD: Mẹ em / rất đẹp / ạ.; Bọ rùa / lấy bút / vẽ mẹ, kiến / xem rồi / bảo,…).*  – GV hướng dẫn đọc và đọc một số từ khó do ảnh hưởng của biến thể phương ngữ, như: *rùa, rất, vẽ, quay, lạc, lao*,…; hướng dẫn cách ngắt nghỉ theo logic ngữ nghĩa, như *Chờ / một lúc lâu //, mệt quá //, bọ rùa / ngồi phịch xuống /, khóc.; Bọ rùa/ chạy ào tới, mẹ / ôm chặt / bọ rùa / và bảo;…*  – Yêu cầu HS đọc thành tiếng bài đọc trong nhóm nhỏ và trước lớp | HS nghe đọc  -HS nghe đọc  -HS đọc thành tiếng câu, đoạn, bài đọc trong nhóm nhỏ và trước lớp |
|  | **HĐ2.Luyện đọc hiểu**  – Yêu cầu HS giải thích nghĩa của một số từ khó, VD: *bọ rùa, rái cá,...*  – GV hướng dẫn đọc thầm lại bài đọc và thảo luận theo cặp/ nhóm nhỏ để trả lời các câu hỏi trong SHS.  – Yêu cầu HS đọc thầm lại bài đọc, thảo luận theo cặp/ nhóm nhỏ để trả lời câu hỏi trong SGK.  -GV mời HS trả lời câu hỏi 1:  1. Vì sao bọ rùa lạc mẹ?  -GV mời HS nhận xét  -GV nhận xét  -GV mời HS trả lời câu 2  2. Những việc làm nào cho thấy kiến biết chia sẻ với bọ rùa?  -GV mời HS nhận xét  -GV nhận xét  -GV mời HS trả lời câu 3  3. Bọ rùa đã làm những gì để tìm mẹ?  -GV mời HS nhận xét  -GV nhận xét  -GV hỏi câu 4  4. Nhờ đâu các bạn tìm được mẹ cho bọ rùa?  -GV mời HS nhận xét  -GV nhận xét  – HD HS nêu nội dung.  – HS liên hệ với bản thân: *cần quan tâm, giúp đỡ bạn bè.* | -HS giải nghĩa  -HS đọc thầm  *1.Bọ rùa lạc mẹ vì: mải đuổi theo châu chấu nên lạc đường.*  *-HS nhận xét*  *-HS lắng nghe*  *2. Những việc làm cho thấy kiến biết chia sẻ với bọ rùa: hỏi han khi thấy bọ rùa khóc, muốn bọ rùa tả mẹ.*  *-HS nhận xét*  *-HS lắng nghe*  *3. Bọ rùa đã: vẽ tranh mẹ, cầm bức vẽ hỏi mọi người đi ngang qua.*  *-HS nhận xét*  *-HS lắng nghe*  *4. Các bạn tìm được mẹ cho bọ rùa nhờ có bức vẽ mẹ của bọ rùa.*  *-HS nhận xét*  *-HS lắng nghe*  ***ND:*** *Mọi người cần quan tâm, chia sẻ, yêu thương, giúp đỡ người khác.* |
|  | **HĐ3. Luyện đọc lại**  – Yêu cầu HS nêu cách hiểu của các em về nội dung bài. Từ đó, bước đầu xác định được giọng đọc của nhân vật và một số từ ngữ cần nhấn giọng. – GV đọc lại đoạn từ đầu đến *Mẹ em rất đẹp ạ*;  – HD HS luyện đọc lời người dẫn chuyện, lời bọ rùa, lời anh kiến và luyện đọc trong nhóm, trước lớp đoạn từ đầu đến *Mẹ em rất đẹp ạ.* – HS khá, giỏi đọc cả bài | -HS lắng nghe  – HS nhắc lại nội dung bài  – HS nghe GV đọc  – HS luyện đọc |
|  | **HĐ 4: Luyện đọc mở rộng**  – Yêu cầu HS xác định yêu cầu của hoạt động *Cùng sáng tạo – Giọng ai cũng hay.*  –HD HS đọc phân vai trong nhóm 4 (HS có thể đổi vai, lưu ý: HS khá giỏi đọc theo vai người dẫn chuyện; không yêu cầu đọc diễn cảm; phần lời dẫn gián tiếp *“Bọ rùa bèn cầm bức vẽ, đứng bên đường. Con vật nào đi qua, nó cũng hỏi: “Có thấy mẹ em ở đâu không?”. Các con vật đều trả lời không thấy và bảo nó đứng chờ”* để HS đóng vai người dẫn chuyện đọc, riêng câu trong ngoặc kép, để HS đóng vai bọ rùa đọc. Có thể cho 2 HS đọc vai người dẫn chuyện).  – HS nghe một vài nhóm đọc phân vai trước lớp và nghe GV nhận xét kết quả | HS đọc  – HS xác định yêu cầu  – HS đọc phân vai trong nhóm 4  – HS đọc phân vai trước lớp |
|  | **3.HOẠT ĐỘNG NỐI TIẾP:**  - Hôm nay, em đã học những nội dung gì?  **\* Lồng ghép GDLTCM:**  - Sau khi học xong bài hôm nay, em hãy nêu một số cách thể hiện sự quan tâm khi những người xung quanh gặp khó khăn bằng lời nói và hành động của mình.  - GV tiếp nhận ý kiến.  - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS. | - Trả lời  + Khi bạn em đang buồn, em sẽ an ủi, động viên bạn.  + Khi mọi người cần sự giúp đỡ em sẽ không ngần ngại mà giúp đỡ,...  - Lắng nghe. |

***IV. Điều chỉnh bổ sung sau bài dạy:***

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TOÁN LỚP 2C**

**Tên bài họ**c: ***Bài: PHÉP CỘNG CÓ TỔNG BẰNG 10***

Tuần: 5 Tiết: 21 Ngày dạy: 7/10/2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

-Tái hiện bảng cộng có tổng bằng 10, thực hiện các phép cộng trong bảng.

-Thực hiện các phép cộng không qua 10 trong phạm vi 20.

- Sử dụng đồ dùng học tập, thể hiện số trong phạm vi 20 (theo cấu tạo thập phân).

- Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

-Tư duy lập luận toán học,mô hình hóa toán học ,giải quyết vấn đề toán học ,giao tiếp toán học.

- Phẩm chất: Chăm chỉ học tập

\*Tích hợp: TN & XH; Toán học và cuộc sống

***II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC***

***-GV và HS: 10 khối lập phương***

***III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Tg*** | ***Hoạt động của giáo viên.*** | ***Hoạt động của học sinh.*** |
| ***8’*** | **1.MỞ ĐẦU:**  - Hát: “1 với 1 là 2, 2 thêm 2 là 4, 4 với 1 là 5, 5với 5 là 10”.  - GV: 5 + 5 = 10, còn các phép cộng nào cótổng là10? | - HS chơi  ***-***HS lắng nghe |
| ***10’*** | ***2. Hình thành kiến thức***  ***Hoạt động 1: Tái hiện bảng cộng có tổng bằng 10***  -Hd HS tái hiện các phép cộng trong bảng.  +HS tách 10 khối lập phương thành hai nhóm bất kì (có thể dùng ngón tay thay khối lập phương).  +HS 2 viết sơ đồ tách - gộp số theo cách tách của HS 1 HS 3 viết hai phép cộng theo sơ đồ tách - gộp số.  -GV tổng hợp rồi viết các phép tính có tổng bằng 10 lên bảng.  -GV che kết quả, số hạng, HS khôi phục bảng cộng.  -HS đọc bảng cộng | -HS làm việc theo nhóm  -HS viết  -HS thực hiện  -HS đọc bảng cộng |
|  | ***3/Hoạt động luyện tập thực hành:15’***  ***- Các phép cộng có tổng bằng 10 và phép cộng không qua 10 trong phạm vi 20***  ***Bài 1:***  ***-*** GV mời HS nêu yêu cầu  - HS tìm hiểu bài, nhận biết mỗi bảng đều có 10 ô vuông, số chấm tròn cần thêm chính là số ô còn trống.  -GV khuyến khích HS nói theo mẫu câu: “Đã có...chấm tròn, cần thêm ... chấm tròn nữa để đủ 10 chấm tròn”***.*** | - HS nêu yêu cầu bài tập.  -HS nói theo mẫu  -HS khác nhận xét, bổ sung |
|  | ***Bài 2:***  ***-*** Nêu yêu cầu bài tập  -HS dựa vào bảng hoặc mối quan hệ giữa phép cộng và phép trừ. HS yếu có thể dùng ngón tay để tính.  -HD HS thựchiện | -Nêu yêu cầu bài tập  -HS dựa vào bảng hoặc mối quan hệ giữa phép cộng và phép trừ.  - HS thực hiện |
|  | ***Bài 3:***  -HS Nêu yêu cầu bài tập  -HS nhận biết cách làm: tính từ trái sangphải.  -Khi sửa bài, lưu ý HS nói theo hai cách. Ví dụ:9+1=?  10+8 = ? hay có 1 chục và 8 đơn vị, ta có số mấy? | -HS Nêu yêu cầu bài tập  -HS thực hiện |
|  | ***4/Hoạt động vận dụng, trải nghiệm***  ***Bài 4:***  -Nêu yêu cầu bài tập   * HS nhóm đôi tự tìm hiểu bài và thực hiện   -GV khuyến khích HS giải thích cách làm (có thể bắt đầu từ hàng trên hay hàngdưới).  -GV có thể ra các câu hỏi, chẳng hạn:   * + - 6 thêm mấy được10?   Có 1 chục và 7 đơn vị, ta được sốmấy?  -HS nêu lại nội dung bài  - Nhận xét, đánh giá.  - Về học bài, chuẩn bị | -HS Nêu yêu cầu bài tập  -HS thực hiện  -HS trình bày.  - HS trả lời, thực hiện  -HS nêu nội dung  - Nhận xét, tuyên dương.  - Về học bài và chuẩn bị bài cho tiết sau |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI HOC:**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TỰ NHIÊN XÃ HỘI LỚP 2C**

**Tên bài học: *Bài: ÔN TẬP CHỦ ĐỀ GIA ĐÌNH***

**Tuần: 5 Tiết: 9 Ngày dạy: 07/10/2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Sau bài học, HS:

* Chia sẻ về các thế hệ trong gia đình của mình.
* Liên hệ về những việc đã làm để giữ vệ sinh nhà ở.
* Ứng xử phù hợp liên quan đến an toàn khi ở nhà.
* Hệ thống lại nội dung kiến thức về nghề nghiệp.

- Năng lực: đưa ra ý kiến, phân tích và ra quyết định để giải quyết tình huống trong bài học; thu thập thông tin…..;Nhận thức cách ứng xử của mọi người xung quanh, nêu và thực hiện cách ứng xử phù hợp

- Phẩm chất: chăm chỉ, yêu thích lao động, nhân ái

**II.** **ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

* GV: Các hình trong bài 5 SGK;
* HS: SGK, VBT, ảnh hoặc tranh vẽ về gia đình.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**IV/Điều chỉnh sau bài dạy(nếu có)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***TG*** | ***Hoạt động của GV*** | ***Hoạt động của HS*** |
|  | **1. Hoạt động mở đầu**   * GV tổ chức cho HS cùng đứng và nhún nhảy theo một bài hát về gia đình. * GV chuyển ý và dẫn dắt vào bài học: “Ôn tập chủ đề Gia đình”.   - GV ghi tựa bài lên bảng, vài HS nhắc lại.  **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới**  **Hoạt động 1: Giới thiệu về gia đình của em**   * HS chuẩn bị trước các tranh vẽ hoặc ảnh chụp các thành viên trong gia đình của mình. * HS các nhóm thảo luận, chia sẻ với bạn về các nội dung:   *+ Giới thiệu về các thế hệ và thành viên trong gia đình của mình.*  *+ Em và mọi người trong gia đình đã làm gì để thể hiện sự quan tâm và yêu thương lẫn nhau?*   * GV mời 2 đến 3 HS lên trước lớp và chia sẻ. Các HS khác có thể so sánh sự giống nhau về số lượng các thành viên và thế hệ trong gia đình của mình với bạn. * GV và HS cùng nhận xét và rút ra kết luận. * ***Kết luận:*** *Trong mỗi gia đình có thể có hai thế hệ, ba thế hệ hoặc bốn thế hệ thuộc nhiều lứa tuổi khác nhau cùng chung sống. Mọi người trong gia đình cùng quan tâm, yêu thương nhau bằng những việc làm cụ thể.*   **3.Hoạt động luyện tập thực hành**  **Hoạt động 2: Quan sát và thảo luận**   * HS quan sát các hình 1, 2, 3, 4, 5, 6 trong SGK trang 23 và trả lời các câu hỏi sau:   *+ Các bạn nhỏ trong hình đang làm gì?*  *+ Việc làm đó có ích lợi gì?*  *+ Em đã thực hiện việc làm đó như thế nào?*   * GV mời một số nhóm HS báo cáo kết quả trước lớp. * ***Kết luận:*** *Em sắp xếp đồ dùng và giữ vệ sinh ngôi nhà luôn sạch sẽ.*   **4. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm**   * HS về nhà tiếp tục thực hiện những việc làm để giữ nhà ở sạch sẽ. * HS sưu tầm, chuẩn bị tranh, ảnh về các nghề nghiệp khác nhau.   -GV nhận xét tiết học, tuyên dương | -HS cả lớp hát và nhún nhảy  -HS lắng nghe  - 2-3 HS nhắc lại.  -HS thực hiện  -HS chia sẻ tranh ảnh về các thành viên trong gia đình trong nhóm  -HS trả lời  -HS chia sẻ tranh ảnh về các thành viên trong gia đình trước lớp  -HS tham gia nhận xét  -HS lắng nghe  -HS quan sát hình , trả lời câu hỏi  -2 đến 3 nhóm HS lên trước lớp chỉ hình và hỏi - đáp trước lớp.  -HS lắng nghe  - HS chú ý lắng nghe, thực hiện  -HS thực hiện  -HS lắng nghe |

**IV. Điều chỉnh bổ sung sau bài dạy**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: ĐẠO ĐỨC LỚP 2C**

**Tên bài họ**c: ***Bài: BẢO QUẢN ĐỒ DÙNG CÁ NHÂN***

**Tuần: 5 Tiết:5 Ngày dạy: 07/10/2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Nêu được một số biểu hiện của việc biết bảo quản đồ dùng cá nhân.

- Nêu được vì sao phải bảo quản đồ dùng cá nhân.

- Thực hiện được việc bảo quản đồ dùng cá nhân.

- Nhắc nhở bạn bè , người thân bảo quản đồ dùng cá nhân

***-*** Nêu được một số biểu hiện của việc biết bảo quản đồ dùng cá nhân.

***-*** Nhận xét được việc làm của các bạn về việc giữ gìn và bảo quản đồ dùng gia đình.

***-*** Thực hiện được việc bảo quản đồ dùng cá nhân; Bước đầu nhắc nhở bạn bè, người thân bảo quản đồ dùng cá nhân.

*- Trách nhiệm:* thựchành tiết kiệm, chủ động thực hiện những việc làm để bảo quản đồ dùng cá nhân.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên**: SGK *Đạo đức2,* màn hình - máy chiếu (nếu có điều kiện); tranh, ảnh phóng to các hoạt động trong SGK/14,15,16,17.

**2. Học sinh**: SGK *Đạo đức2,*

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
|  | **1.Khởi động**  **Hoạt động 1: Nghe-hát bài Dọn dẹp đồ chơi**  ***GV cho cả lớp hát bài* Dọn dẹp đồ chơi**  -GV có thể cho HS nghe bài hát này hoặc xem clip nói về việc thu dọn đồ chơi, đồ dùng cá nhân.   1. Sau khi hát, xem clip hoặc xxem câu chuyện của Na. GV hỏi HS: *Điều gì đã xảy ra khi các bạn không biết thu xếp đồ chơi gọn gàng?* 2. GV nhận xét và giới thiệu vào chủ đề bài học: *Hôm nay, chúng ta sẽ cùng nhau tìm hiểu những việc cần làm để bảo quản đồ dùng cá nhân qua bài BẢO QUẢN ĐỒ DÙNG CÁ NHÂN.* | **-Học sinh nghe và hát theo bài hát dọn dẹp đồ chơi**  **-Học sinh trả lời câu hỏi:**  *+Điều gì xảy ra khi các bạn không sắp xếp đồ chơi gọn gàng?*  *-Ghi tựa bài vào vở.* |
|  | **2.Hình thành kiến thức**  **Hoạt động 2: Câu chuyện Nhà thiết kế thời trang.**   1. GV yêu cầu HS quan sát về câu chuyện của Na và cho HS thảo luận nhóm đôi trả lời câu hỏi:   + Điều gì đã xảy ra với chiếc khăn của Na?  +Chiếc khân đó như thế nào?  +Sau khi làm váy cho búp bê, Na có còn khăn để quàng nữa không?   1. GV gọi HS: Nêu cảm nhận của em về việc làm của Na.   *Gợi ý:*  *Tùy từng suy nghĩ của bản thân mà HS có thể nêu khác nhau:* Na không biết trân trọng món quà mẹ tặng; Na rất thích trở thành nhà thiết kế thời trang; Na chỉ biết quan tâm đến đồ chơi mà không chú ý đến đồ dùng; Na chưa biết bảo quản đồ dùng cá nhân,   1. GV hỏi một số HS:Theo em, muốn làm váy cho búp bê Na có thể sử dụng vải ở đâu? 2. GV nhận xét, tổng kết hoạt động. | -Học sinh quan sát tranh trang 14/SGK, trả lời câu hỏi:  + Na cắt chiếc khăn để làm váy cho búp bê  +đẹp và rất mới  +Không còn khăn để quàng.  -HS trả lời theo cảm nhận cá nhân.  -HS suy nghĩ và có thể trả lời: xin vải của mẹ, lấy quần áo cũ,…. |
|  | **Hoạt động 3: Những việc làm biết bảo quản đồ dùng cá nhân.**   1. GV yêu cầu HS quan sát tranh ở SGK/15 và giơ thẻ lựa chọn việc làm thể hiện biết/không biết bảo quản đồ dùng cá nhân. 2. GV tiến hành cho HS đưa ra ý kiến qua cách giơ thẻ . 3. GV cho HS tổng kết lại để phân loại tranh thành 2 nhóm BIẾT và KHÔNG BIẾT bảo quản đồ dùng cá nhân.   *Gợi ý:*  Tranh 2,4,5 thuộc nhóm BIẾT bảo quản đồ dùng cá nhân.  Tranh 1,3 thuộc nhóm KHÔNG BIẾT bảo quản đồ dùng cá nhân.   1. GV hỏi HS: Hãy thảo luận nhóm đôi và nêu thêm một số việc làm thể hiện BIẾT bảo quản đồ dùng cá nhân. 2. GV yêu cầu HS tiếp tục thảo luận câu hỏi: Vì sao phải bảo quản đồ dùng cá nhân? 3. GV nhận xét, tổng kết hoạt động.   +Biết bảo quản thì đổ dùng cá nhân mới bển, đẹp và sử dụng được lâu dài.  +Biết bảo quản thì đồ dùng cá nhân mới phục vụ hiệu quả cho việc sinh hoạt, học tập của mình.  +Bảo quản đồ dùng cá nhân chính là thực hành tiết kiệm; thể hiện lòng hiếu thảo đối với cha mẹ; thể hiện trách nhiệm của em đối với bản thân và gia đình. | -HS quan sát tranh và sử dụng thẻ đúng/sai để đưa ra đáp án.  HS chia nhóm tranh và nêu tranh đó là việc làm gì.  Tranh 1 : Bạn nữ đang dùng bút vẽ lên cặp sách, làm cặp sách lem luốc.  Tranh 2: Bạn nữ đang cẩn thận xếp sách vở vào giá sách.  Tranh 3: Bạn nam làm gãy rời đồ chơi.  Tranh 4: Bạn nam đang bọc bìa cho sách vở của mình.  Tranh 5: Bạn nữ đang treo mũ bảo hiểm lên giá.  -HS thảo luận nhóm đôi, suy nghĩ và nêu. |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **3.Hoạt động nối tiếp sau bài học**  - Chia sẻ với người thân, gia đình và bạn bè về nội dung bài học  - Chuẩn bị tiết sau | Hs nêu |

**IV.ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT LỚP 2C**

**Tên bài họ**c: ***Bài: VIẾT CHỮ HOA D,Đ-ĐI CHÀO VỀ HỎI***

**Tuần: 5 Tiết: 43 Ngày dạy: 08/10/2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Viết đúng kiểu chữ hoa D, Đ và câu ứng dụng.

- Có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận

**-** Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trách nhiệm

***II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:***

**GV**: Mẫu chữ hoa D,Đ, câu ứng dụng

**HS**: Vở tập viết, bảng con.

***III. Các hoạt động dạy học:***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CUẢ GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
|  | **1. HĐ mở đầu**  - GV cho HS bắt bài hát  - GV giới thiệu bài: Tập viết chữ hoa D,Đ và câu ứng dụng.  - GV ghi bảng tên bài | HS hát  HS lắng nghe  HS nhắc lại tên đề bài |
|  | **2. HĐ hình thành kiến thức**  **Hoạt động 1: Luyện viết chữ D,Đ hoa**  – Cho HS quan sát mẫu chữ D, Đ hoa, xác định chiều cao, độ rộng, cấu tạo nét chữ của con chữ D, Đ hoa.  **Chữ D :** *Cấu tạo: gồm nét móc ngược trái, nét thắt, nét cong phải và nét cong trái.*  *\* Cách viết: GV vừa nói vừa viết*  *- Đặt bút dưới ĐK ngang 4, trước ĐK dọc 3, viết một nét móc ngược trái sát ĐK dọc 2 và hơi lượn vòng khi bắt đầu đến ĐK ngang 1 kết hợp viết nét thắt tiếp xúc với ĐK ngang 1.*  *- Không nhấc bút, viết liền mạch nét cong phải (Lưng của nét cong phải tiếp xúc với ĐK dọc 3), tiếp tục viết liền mạch nét cong trái và dừng bút tại ĐK ngang 3, trước ĐK dọc 2 (Lưng của nét cong trái tiếp xúc với ĐK dọc 1).*  **Chữ Đ***\* Cấu tạo: gồm nét móc ngược trái, nét thắt, nét cong phải, nét cong trái và nét ngang.*  *\* Cách viết:*  *- Viết như chữ D. k Lia bút đến điểm trên ĐK ngang 2, trước ĐK dọc 2, viết nét ngang rồi dừng bút sao cho đối xứng qua nét móc ngược trái.*  – GV yêu cầu HS quan sát GV viết mẫu và nêu quy trình viết chữ D hoa.   * So sánh cách viết chữ D và Đ   – GV yêu cầu HS viết chữ D, Đ hoa vào bảng con.  – HD HS tô và viết chữ D, Đ hoa vào VTV. | – HS quan sát mẫu  -HS lắng nghe  -HS lắng nghe và quan sát  -HS lắng nghe và quan sát  -HS lắng nghe và quan sát  – HS quan sát GV viết mẫu và nêu quy trình  -HS so sánh  – HS viết chữ D ,Đ hoa vào bảng con, VTV  -HS thực hiện |
|  | **Hoạt động 2: Luyện viết câu ứng dụng**  – Yêu cầu HS đọc và tìm hiểu nghĩa của câu ứng dụng *“Đi hỏi về chào.”*  – GV nhắc lại quy trình viết chữ Đ hoa và cách nối từ chữ Đ hoa sang chữ i.  – GV viết chữ *Đi.*  – HD HS viết chữ Đi và câu ứng dụng “*Đi hỏi về chào*.” vào VTV | – HS đọc và tìm hiểu nghĩa của câu ứng dụng  – HS nghe GV nhắc lại quy trình viết  -HS quan sát  – HS viết vào vở BT |
|  | **Hoạt động 3: Luyện viết thêm**  *– Yêu cầu HS đọc và tìm hiểu nghĩa của câu thơ:*  *Đêm nay con ngủ giấc tròn*  *Mẹ là ngọn gió của con suốt đời.*  ***Trần Quốc Minh***  *- Lưu ý: ngủ giấc tròn: ngủ ngon giấc không thức dậy giữa chừng.*  *– HD HS viết chữ Đ hoa, chữ Đêm và câu thơ vào VTV* | - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe.  - HS viết vào vở Tập viết. |
|  | **Hoạt động 4: Đánh giá bài viết**  - GV kiểm tra, nhận xét một số bài trên lớp.  - GV yêu cầu HS sửa lại bài viết nếu chưa đúng.  - GV khen ngợi những HS viết đúng, viết đẹp. | - HS chú ý lắng nghe.  - HS tự soát lại bài của mình. |
|  | **3.Hoạt động nối tiếp sau bài học**  - Nêu lại cách viết chữ hoa D,Đ  - Chia sẻ với người thân, gia đình và bạn bè về nội dung bài học  - Chuẩn bị tiết sau | Hs nêu |

IV. Điều chỉnh bổ sung sau bài dạy

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT LỚP 2C**

**Tên bài họ**c: ***Bài: TỪ CHỈ ĐẶC ĐIỂM- CÂU KIỂU AI THẾ NÀO?***

Tuần: 5 Tiết: 44 Ngày dạy: 8/10/2024

***I. Yêu cầu cần đạt:***Giúp HS:

-Phân biệt được từ chỉ màu sắc, hình dáng, tính tình; câu kể và câu miêu tả đặc điểm (màu sắc); đặt được 1 – 2 câu miêu tả màu sắc.

-Tham gia trò chơi Tìm đường về nhà, nói được 1 – 2 câu có sử dụng từ ngữ tìm được trên đường về nhà của bọ rùa. .

- Có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận

**-** Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trách nhiệm

***II. Đồ dùng dạy học:***

GV: SGK, thẻ từ để hs ghi các từ ngữ ở bt3, ảnh hs trong lớp

HS: Vở bài tập,sgk

***III. Các hoạt động dạy học:***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TG | HOAT ĐỘNG CỦA GV | HOẠT ĐỘNG CỦA HS |
|  | **1. HĐ khởi động**  **-** GV cho HS bắt bài hát  - GV giới thiệu bài  - GV ghi bảng tên bài, HS nhắc tên bài | -Hs hát  -HS lắng nghe  -HS nhắc tên bài |
|  | **2. HĐ hình thành kiến thức**  **Hoạt động 5: Luyện từ**  – Yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT 3.  – HD HS xếp từ ngữ đã cho và chia thành 3 nhóm; chia sẻ kết quả trong nhóm đôi/ nhóm nhỏ (từ chỉ màu sắc: vàng, xanh, tím; từ chỉ hình dáng: cao, tròn, vuông; từ chỉ tính tình: hiền, ngoan).  – HD HS chơi tiếp sức viết từ ngữ chỉ màu sắc, hình dáng, tính tình.  – HS nghe GV nhận xét kết quả. | – HS xác định yêu cầu  – HS xếp từ ngữ  – HS chơi tiếp sức  – HS tìm thêm một số từ ngữ chỉ màu sắc, hình dáng, tính tình. |
|  | **Hoạt động 6: Luyện câu**  ***A.Nhận diện câu chỉ đặc điểm (chỉ màu sắc)***  – HS xác định yêu cầu của BT 4a, đọc các đáp án cho trước.  – HS chia sẻ đáp án với bạn trong nhóm nhỏ và trình bày trước lớp câu chỉ màu sắc: *Bông hoa cúc vàng tươi.*  ***B.Luyện tập đặt câu chỉ đặc điểm (chỉ màu sắc)***  – Yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT 4b.  – HD HS đặt câu đề nghị theo yêu cầu BT trong nhóm đôi.  – HS nghe bạn và GV nhận xét câu.  – HS viết vào VBT 2 câu chỉ màu sắc.  – HS tự đánh giá bài làm của mình và của bạn. | – HS xác định yêu cầu của BT 4  -HS làm BT  ­– HS tự đánh giá bài làm của mình và của bạn  – HS xác định yêu cầu của BT  -HS thực hiện  -HS lắng nghe  – HS viết vào VBT |
|  | **3. Hoạt động vận dụng**  - Yêu cầu HS xác định yêu cầu: Chơi trò chơi Tìm đường về nhà.  –HD cách thực hiện trò chơi: *chia nhóm nhỏ, hoặc nhóm đôi, thi tìm, nói câu có từ ngữ tìm được trên đường bọ rùa về nhà.*  – HS thực hiện trò chơi:  + Thi tìm nhanh đường về nhà.  + Thi nói câu có từ ngữ đã tìm được, VD: nói câu có từ xanh biếc, chăm chỉ, dịu dàng, chăm chỉ, v.v..  – HS khá giỏi có thể viết 1 – 2 câu đã nói vào VBT  - HS trình bày trong nhóm ,trước lớp , nghe các bạn và GV nhận xét.  - Em đã học được điều gì qua bài học ?  -Nhận xét, tuyên dương  -Thực hiện những điều đã học | -HS xác định  -HS thực hiện hoạt động theo nhóm đôi.  -HS thi  – HS nói trước lớp và chia sẻ  -HS thực hiện  -HS thực hiện  -HS chia sẻ trước lớp  -HS tham gia nhận xét bạn  -HS thực hiện |

**IV/Điều chỉnh sau bài dạy(nếu có)**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TOÁN LỚP 2C**

**Tên bài học: Bài: 9 CỘNG VỚI MỘT SỐ**

**Tuần: 5 Tiết: 22 Ngày dạy: 08/10/2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

-Thực hiện được phép tính 9 +5.

-Khái quát hoá được cách tính 9 cộng với mộtsố.

-Thực hiện tính nhẩm 9 cộng với một số (cộng qua 10 trong phạm vi20).

-Tính toán trong trường hợp có hai dấu phép tính cộng để kiểm chưng cách tính 9 cộng với một số.

-Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

-Năng lực giải quyế vấn đề và sang tạo:Sử dụng các kiến thức đã học ứng d ụng vào thực tế.

- Phẩm chất: Chăm chỉ học tập

\*Tích hợp: TN & XH

**II. Đồ dùng dạy học**:

- GV: Hình vẽ để sử dụng cho nội dung bài học và bài tập; Máy tính, máy chiếu (nếu có). 20 khối lập phương

- HS: SGK; Tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

**III. Các hoạt động dạy học*:***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Tg*** | ***Hoạt động của giáo viên.*** | ***Hoạt động của học sinh.*** |
|  | ***1.MỞ ĐẦU :***  ***- T***ổ chức cho HS chơi trò chơi Hỏi đáp nhanh  - GV hỏi, HS nào trả lòi nhanh đúng thì thắng  +9 thêm mấy được 10?  +6 gồm 1 và mấy? 8 gồm 1 và mấy?  +Có 1 chục và 4 đơn vị, ta được số mấy? | ***- HS chơi***   * HS lắng nghe |
|  | ***2.Hình thành kiến thức***  ***Hoạt động 1. Thực hiện phép tính 9+5 ,***  ***-*** HD HS hoạt động theo nhóm 4  -Bước 1 : Tìm hiểu vấn đề.  -HS đọc câu hỏi, quan sát hình ảnh, nhận biết được vấn đề cần giải quyết: 9 + 5=?  -Bước 2: Lập kế hoạch.  -HS thảo luận cách tính 9 + 5  -Yêu cầu HS nêu cách làn. Bước 3: Tiến hành kế hoạch  - Các nhóm thực hiện, viết phép tính ra bảng con, một vài nhóm trình bày ngắn gọn cách làm.  Bước 4: Kiểm tra lại.  -GV giúp HS kiểm tra:  +Kết quả.  +Phép tính có phù hợp vấn đề cần giải quyết 9 + 5 = ? | -HS làm việc theo nhóm  -HS thực hiện  -HS lắng nghe |
|  | ***Hoạt động 2:Giới thiệu 9 cộng với một số***  ***-***Giúp HS cảm nhận về số (số các khối lập phương có tất cả nhiều hơn 10, nên ta có số lớn hơn 10).  Số lớn hơn 10 nên nghĩ ngay tới chục và đơn vị.  Ta tách 1 khối lập phương ở 5 khối lập phương gộp với 9 khối lập phương cho đủ chục  Có 1 chục và 4 đơn vị, có số 14.  Vậy 9+5 = 14.  -GV vừa viết vừa nói: Muốn lấy 9 cộng với một số, ta tách 1 ở số sau, cộng với 9 cho đủ chục rồi cộng số còn lại.  GV hỏi: Ta tách 1 ở số sau để làm gì?  Ta luôn gộp cho đủ chục rồi lấy 10 cộng vói số còn lại  -GV cho HS nhắc lại | -HS lắng nghe  -HS lắng nghe  - Để gộp với 9 cho đủ chục  -HS lắng nghe  -HS nhắc |
|  | ***3/Hoạt động luyện tập thực hành:15’***  ***Bài 1:***  ***-***Nêu yêu cầu bài tập  -HS tự tìm hiểu và thực hiện (bảngcon).  -GV giúp HS nhận biết 9 + l + 6 =9+7.  -HD HS thực hiện  -GV nhậnxét | -Nêu yêu cầu bài tập  - HS thực hiện  -HS lắng nghe  -HS thực hiện  -HS lắng nghe |
|  | ***Bài 2:***  ***-***Nêu yêu cầu bài tập  -HS nhận biết:các phép tính trong bài đều là 9 cộng với một số.  -Muốn cộng 9 với một số ta làm thế nào? (Gộp cho đủ chục rồi cộng vói số còn lại). Làm sao để đủ chục? (Tách 1 ở số sau).  -Khi sửa bài, thường xuyên cho HS nhắc lại cách cộng 9 với mộtsố | -HS nêu yêu cầu bài tập  -HS lắng nghe  -HS nhận xét  -HS thực hiện |
|  | ***4/Hoạt động vận dụng:***  -GV :Muốn cộng 9 với một số ta làm thế nào?  - Nhận xét, tuyên dương | * Hs trả lời * Hs lắng nghe |

**IV/Điều chỉnh sau bài dạy(nếu có)**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TỰ NHIÊN XÃ HỘI LỚP 2C**

**Tên bài học: Bài: ÔN TẬP CHỦ ĐỀ GIA ĐÌNH(TIẾT 2)**

**Tuần: 5 Tiết: 10 Ngày dạy: 08/10/2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**Sau bài học, HS:

* Chia sẻ về các thế hệ trong gia đình của mình.
* Liên hệ về những việc đã làm để giữ vệ sinh nhà ở.
* Ứng xử phù hợp liên quan đến an toàn khi ở nhà.
* Hệ thống lại nội dung kiến thức về nghề nghiệp.

- Năng lực: đưa ra ý kiến, phân tích và ra quyết định để giải quyết tình huống trong bài học; thu thập thông tin…..;Nhận thức cách ứng xử của mọi người xung quanh, nêu và thực hiện cách ứng xử phù hợp

- Phẩm chất: chăm chỉ, yêu thích lao động, nhân ái

**II.** **ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

* GV: Các hình trong bài 5 SGK;
* HS: SGK, VBT, ảnh hoặc tranh vẽ về gia đình.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***TG*** | ***Hoạt động của GV*** | ***Hoạt động của HS*** |
|  | **1. Hoạt động khởi động .**  - GV tổ chức trò chơi: “Đố bạn tôi làm nghề gì?”.  - GV phổ biến luật chơi: Mỗi bạn sẽ bốc thăm tên một nghề nghiệp và dùng hành động diễn tả công việc của nghề nghiệp đó.  - GV dẫn dắt HS vào tiết 2 của bài học.  - GV ghi tựa bài lên bảng, vài HS nhắc lại.  **2. Hoạt động hình thành kiến thức**  **Hoạt động 1: Chia sẻ tranh ảnh về nghề nghiệp**   * GV yêu cầu HS hoạt động nhóm và dán các tranh, ảnh về nghề nghiệp đã sưu tầm. * Triển lãm tranh, ảnh về nghề nghiệp. * Chia sẻ với bạn về một nghề em yêu thích. * GV và HS cùng nhận xét, rút ra kết luận. * ***Kết luận:*** *Có nhiều nghề nghiệp khác nhau, mỗi nghề nghiệp đều mang lại những ích lợi riêng cho xã hội.*   **Hoạt động 2: Đóng vai**   * GV yêu cầu HS quan sát hình 8 trong SGK trang 24 và trả lời câu hỏi:   + Bạn trai trong hình đang làm gì?  + Nếu em là chị gái trong tình huống thì em sẽ ứng xử như thế nào?   * GV tổ chức cho HS đóng vai trước lớp. * GV và HS cùng nhận xét, rút ra kết luận. * ***Kết luận:*** *Chúng ta cần bày tỏ ý kiến hoặc khuyên người thân cẩn thận khi sử dụng thuốc trong gia đình.*   **3. Hoạt động nối tiếp vận dụng**  GV yêu cầu HS tìm hiểu việc sắp xếp các loại thuốc ở gia đình.  -GV nhận xét tiết học, tuyên dương | -HS nghe luật chơi và tham gia trò chơi  - 2-3 HS nhắc lại.  -HS hoạt động nhóm và dán các tranh, ảnh về nghề nghiệp đã sưu tầm.  - Chia sẻ với bạn về một nghề em yêu thích  -HS nhận xét  -HS quan sát hình trả lời  -HS quan sát tanh và trả lời câu hỏi  -HS trả lời  -HS tham gia nhận xét  - HS chú ý lắng nghe, thực hiện |

**IV/Điều chỉnh sau bài dạy(nếu có)**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT LỚP 2C**

**Tên bài học: *Bài: CÁNH ĐỒNG CỦA BỐ***

**Tuần: 5 Tiết: 45 Ngày dạy: 09/10/2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

-Giới thiệu với bạn về gia đình em, nêu được được phỏng đoán về nội dung bài qua tên bài đọc và tranh minh hoạ. Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa; hiểu nội dung bài đọc: tình cảm yêu thương, trìu mến vô bờ của bố dành cho con; biết liên hệ bản thân: yêu quý, kính trọng, biết ơn bố.

- Biết nói lời chia tay và đáp lời không đồng ý. Viết được tin nhắn cho người thân theo gợi ý và tình huống đã cho. . Chia sẻ một truyện đã đọc về gia đình. Nói được 1 – 2 câu thể hiện tình cảm với bố mẹ hoặc người thân.

- Phát triển kĩ năng đọc

**-** Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trách nhiệm

- Giúp HS nhận thức được tình cảm của mình đối với bố mẹ và người thân trong gia đình

- Bước đầu thể hiện trách nhiệm với bố mẹ và người thân bằng các việc làm cụ thể.

- Có hứng thú học tập , ham thích lao động

***II. Đồ dùng dạy học:***

– SHS, VTV, VBT, SGV.

– Ti vi/ máy chiếu/ bảng tương tác; tranh ở SHS phóng to (nếu được).

– Video/ băng có bài hát Bố là tất cả của Nguyễn Thập Nhất, Đỗ Văn Khoái.

– Thẻ từ cho HS thực hiện các BT 2(c), 3 và 4.

– HS mang tới lớp tranh/ ảnh gia đình, người thân; sách/ báo có bài thơ về gia đình đã tìm đọc.

***III.Các hoạt động dạy học:***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***TG*** | ***Hoạt động của Giáo viên*** | ***Hoạt động của Học sinh*** |
| ***5’*** | ***1.Mở đầu:***  – Hd HS hoạt động nhóm đôi hoặc nhóm nhỏ, sử dụng ảnh (nếu có) giới thiệu với bạn về gia đình em (bố, mẹ, anh, chị, ông bà,…).  – Cho HS nghe/ hát bài *Bố là tất cả* của Nguyễn Thập Nhất, Đỗ Văn Khoái (Lưu ý: GV có thể tổ chức hoặc không tổ chức hoạt động này, tuỳ điều kiện lớp học).  – HD HS đọc tên bài kết hợp với quan sát tranh minh hoạ để phán đoán nội dung bài đọc.  – GV giới thiệu bài mới, quan sát GV ghi tên bài đọc *Cánh đồng của bố.* | * HS chia sẻ trong nhóm * HS hát * HS quan sát , ghi tên bài đọc mới |
|  | ***2. Khám phá và luyện tập*** |  |
| ***10’*** | ***2.1Luyện đọc thành tiếng***  – GV đọc mẫu (Gợi ý: giọng thong thả, chậm rãi, trìu mến, nhấn giọng các từ ngữ chỉ tình cảm yêu thương bố dành cho con: *nhớ mãi, thốt lên, chưa bao giờ, vì tôi, để được nhìn thấy, cánh đồng của bố*). – GV hướng dẫn đọc và luyện đọc một số từ ngữ khó (do ảnh hưởng phương ngữ/ do cấu tạo âm tiết): *vẫn nhớ mãi, thốt lên sung sướng, khoẻ,*…; hướng dẫn cách ngắt nghỉ và luyện đọc một số câu có bộ phận giải thích: *Bố tôi / vẫn nhớ mãi / cái ngày tôi khóc, / tức cái ngày tôi chào đời.* (nhấn giọng các từ ngữ *nhớ mãi, cái ngày tôi chào đời*); *Đêm, / bố thức / để được nhìn thấy tôi ngủ /* – *cánh đồng của bố.*; *Khi nghe tiếng tôi khóc/, bố / thốt lên sung sướng.*; hướng dẫn đọc câu cảm (thể hiện sự xúc động, mừng rỡ: *Trời ơi,//contôi!”*) – HS đọc thành tiếng câu, đoạn, bài đọc trong nhóm nhỏ và trước lớp. | * HS nghe * HS đọc thành tiếng câu, đoạn, bài đọc trong nhóm nhỏ và trước lớp |
| ***12’*** | ***2.2.Luyện đọc hiểu***  – Yêu cầu HS giải thích nghĩa của một số từ khó, VD: *thốt (bật ra thành tiếng, thành lời một cách đột ngột), cực kì (mức độ rất cao, không thể cao hơn được nữa), cánh đồng (khoảng đất rộng và bằng phẳng để cày cấy, trồng trọt),...*  – GV hướng dẫn cách đọc thầm lại bài đọc và thảo luận theo cặp/ nhóm nhỏ để trả lời các câu hỏi trong SHS.  – Yêu cầu HS đọc thầm lại bài đọc, thảo luận theo cặp/ nhóm nhỏ để trả lời câu hỏi trong SHS.  – HS nêu nội dung bài đọc  – HS liên hệ bản thân: yêu quý, kính trọng, biết ơn bố. | * HS giải nghĩa * HS đọc thầm * HS chia sẻ   -ND*: Tình cảm yêu thương, trìu mến vô bờ của bố dành cho con.* |
| ***8’*** | ***2.3Luyện đọc lại***  – GV đọc lại đoạn đầu; nghe GV hướng dẫn luyện đọc lại.  – Yêu cầu HS luyện đọc đoạn đầu của bài trong nhóm, trước lớp.  – HS khá, giỏi đọc cả bài | ***-***– HS nhắc lại nội dung bài  – HS luyện đọc |
| ***3’*** | ***3.Hoạt động củng cố và nối tiếp:4’***  (?) Nêu lại nội dung bài  - Nhận xét, đánh giá.  - Về học bài, chuẩn bị | - Nhận xét, tuyên dương.  - Về học bài và chuẩn bị bài cho tiết sau. |

**IV/Điều chỉnh sau bài dạy(nếu có)**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT LỚP 2C**

**Tên bài học: *Bài:- NGHE-VIẾT: BỌ RÙA TÌM MẸ***

***PHÂN BIỆT NG/NGH,L/N***

**Tuần: 5 Tiết: 46 Ngày dạy: 09/10/2024**

***I. Yêu cầu cần đạt:*** Giúp HS:

- Nghe – viết đúng đoạn văn; phân biệt ng/ngh; l/n3

- Phát triển kĩ năng đọc

**-** Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trách nhiệm

- Giúp HS nhận thức được tình cảm của mình đối với bố mẹ và người thân trong gia đình

- Bước đầu thể hiện trách nhiệm với bố mẹ và người thân bằng các việc làm cụ thể.

- Có hứng thú học tập , ham thích lao động

***II. Đồ dùng dạy học:***

– SHS, VTV, VBT, SGV.

– Ti vi/ máy chiếu/ bảng tương tác; tranh ở SHS phóng to (nếu được).

– Video/ băng có bài hát Bố là tất cả của Nguyễn Thập Nhất, Đỗ Văn Khoái.

– Thẻ từ cho HS thực hiện các BT 2(c), 3 và 4.

– HS mang tới lớp tranh/ ảnh gia đình, người thân; sách/ báo có bài thơ về gia đình đã tìm đọc.

***III.Các hoạt động dạy học:***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TG | HOẠT ĐỘNG CỦA GV | HOẠT ĐỘNG CỦA HS |
|  | **1. MỞ ĐẦU**  GV cho HS bắt bài hát  - GV giới thiệu bài  GV ghi bảng tên bài | - HS hát  - HS chú ý lắng nghe. |
|  | **2. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **Hoạt động 1: Nghe – viết**  – HD HS đọc đoạn văn, trả lời câu hỏi về nội dung của đoạn văn.  – HD HS đánh vần một số tiếng/ từ khó đọc, dễ viết sai do cấu tạo hoặc do ảnh hưởng của phương ngữ, *VD: rùa, rất, vẽ, bọ, nhảy, quay, lạc,...*  – GV đọc từng cụm từ ngữ và viết đoạn văn vào VBT. (GV hướng dẫn HS: *lùi vào một ô khi viết chữ đầu tiên của đoạn văn; viết dấu chấm cuối câu; không bắt buộc HS viết hoa chữ H, Q*).  – HS nghe GV đọc lại bài viết, tự đánh giá phần viết của mình và của bạn. | -HS thực hiện  – HS đánh vần  – HS nghe GV đọc  – HS nghe GV đọc lại bài viết, tự đánh giá phần viết của mình và của bạn.  – HS nghe GV nhận xét một số bài viết |
|  | **Hoạt động2. Luyện tập chính tả**  **2.1 Bài tập 2b:**  – Yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT 2b, quan sát tranh, đọc thầm đoạn văn.  – HD HS thực hiện BT vào VBT.  – Yêu cầu HS chia sẻ kết quả trong nhóm đôi và trình bày trước lớp.  –Yêu cầu HS đọc lại đoạn văn đã điền *ng/ngh.*  – HS nghe GV nhận xét kết quả. | – HS đọc yêu cầu BT  – HS thực hiện BT vào VBT  – HS chia sẻ kết quả trong nhóm đôi và trình bày trước lớp  -HS thực hiện  -HS lắng nghe |
|  | ***2.2 Phân biệt l/n***  **–** Yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT 2(c), đọc thầm bài ca dao.  – HD HS thực hiện BT vào VBT.  – HD HS chơi tiếp sức thực hiện BT trên bảng lớp.  – HS nghe bạn và GV nhận xét kết quả. | – HS xác định yêu cầu của BT 2(c).  – HS thực hiện BT vào VBT  – HS chơi tiếp sức thực hiện BT trên bảng lớp  - Nhận xét, tuyên dương. |
|  | **3.Hoạt động nối tiếp sau bài học**  Hãy nêu lại nội dung bài ?  Chia sẻ với người thân, gia đình và bạn bè về nội dung bài học  Chuẩn bị tiết sau | HS lắng nghe |

**IV. Điều chỉnh bổ sung sau bài dạy**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TOÁN LỚP 2C**

**Tên bài học: Bài: 8 CỘNG VƠI MỘT SỐ**

**Tuần: 5 Tiết: 23 Ngày dạy: 09/10/2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

-Thực liiện được phép tính 8+5.

-Khái quát hoá được cách tính 8 cộng với mộtsố.

-Thựchiệntínhnhầm8cộngvớimộtsố,9cộngvớimộtsố(cộngqua10trong phạm vi20).

- Tính toán trong trường hợp có hai đâu phép tính cộng đê kiểm chứng cách tính 8 cộng với một số.

- Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Phẩm chất: Chăm chỉ học tập

\*Tích hợp: TN & XH

**II. Đồ dùng dạy học:**

- GV: Hình vẽ để sử dụng cho nội dung bài học và bài tập; Máy tính, máy chiếu (nếu có). 20 khối lập phương

- HS: SGK; Tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

**III/Các hoạt động dạyhọc***:*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Tg*** | ***Hoạt động của giáo viên.*** | ***Hoạt động của học sinh.*** |
|  | ***1.MỞ ĐẦU :***  ***\*Tổ chức cho HS chơi trò chơi Hỏi đáp nhanh***  GV hỏi, HS nào trả lòi nhanh đúng thì thắng GV có thể ra các câu hỏi,chẳng hạn:   * 8 thêm mấy được10? * 6 gồm 2 và mấy? * 5 gồm 2 và mấy?...   -Có 1 chục và 3 đơn vị, ta được số mấy? | - HS chơi  -HS lắng nghe  -8 thêm 2 được 10  -6 gồm 2 và 4  -5 gômg 2 và 3  -Được số 13 |
|  | ***2.Hình thành kiến thức***  ***Hoạt động 1: Thực hiện phép tính 8+5 ,***  ***-*** HD HS hoạt động theo nhóm 4  Bước 1 : Tìm hiểu vấn đề.  -HS đọc câu hỏi, quan sát hình ảnh, nhận biết được vấn đề cần giải quyết: 8 +5=?  Bước 2: Lập kế hoạch.  -HS thảo luận cách tính 8 + 5  -Yêu cầu HS nêu cách làm.  - Bước 3: Tiến hành kế hoạch  - Các nhóm thực hiện, viết phép tính ra bảng con, một vài nhóm trình bày ngắn gọn cách làm.  Bước 4: Kiểm tra lại.  -GV giúp HS kiểm tra:  +Kết quả.  +Phép tính có phù hợp vấn đề cần giải quyết 8 + 5 = ? | -HS làm việc theo nhóm  -HS thực hiện  -HS thực hiện  -HS đọc bảng cộng  -HS thực hiện  -HS kiểm tra |
|  | ***Hoạt động 2:Giới thiệu 8 cộng với một số***  ***-*** GV có thể tiến hành theo trình tự sau:  -Giúp HS cảm nhận về số (số các khối lập phương có tất cả nliiều hơn 10, nên ta có số lớn hơn 10).  Số lớn hơn 10 nên nghĩ ngay tới chục và đơn vị.  Ta tách 2 khối lập phương ở 5 khối lập phương gộp với 8 khối lập phương cho đủ chục  Có 1 chục và 3 đơn vị, có số 13.  Vậy 8+5 = 13.  -GV vừa viết vừa nói: Muốn lấy 8 cộng với một số, ta tách 2 ở số sau, cộng với 8 cho đủ chục rồi cộng sô còn lại.  GV hỏi: Ta tách 2 ở số sau để làm gì? (Để gộp với 8 cho đủ chục).  Ta luôn gộp cho đủ chục rồi lấy 10 cộng với số còn lại | -HS lắng nghe  -HS đọc  -HS lắng nghe  -HS trả lời để gộp với 8 cho đủ chục |
|  | ***3/Hoạt động luyện tập thực hành:15’***  ***Bài 1:***  ***-***Nêu yêu cầu bài tập   * HS tự tìm hiểu và thực hiện (bảngcon). * GV giúp HS nhận biết 8 + 2 + 3 = 8 +5 * HD HS thực hiện * GV nhậnxét | -Nêu yêu cầu bài tập  - HS thực hiện  -HS lắng nghe  -HS thực hiện  -HS lắng nghe |
|  | ***Bài 2:***  ***-***Nêu yêu cầu bài tập  ***-***HS nhận biết:các phép tính trong bài đều là 8 cộng với một số.  -Muốn cộng 8 với một số ta làm thế nào?  -Làm sao để đủ chục?  Khi sửa bài, thường xuyên cho HS nhắc lại cách cộng 8 với một số | -HS nêu yêu cầu bài tập  -HS lắng nghe  -HS nhận xét  -HS thực hiện |
|  | ***Bài 3:***  HS tìm hiểu bài, nhận biết:  -Các phép cộng ở mỗi gà mẹ có tổng bằng bao thì trứng gà mẹ mang sốđó.  -Lưu ý không nhầm lẫn khi cộng 9 với một số và 8 với mộtsố.  HS trình bày bài  -HS nhận xét  GV nhậnxét | - HS thực hiện  -HS lắng nghe  -HS nhận xét  -HS lắng nghe |
|  | ***4/Hoạt động vận dụng:***  -GV :Muốn cộng 9 với một số ta làm thế nào?  - Nhận xét, tuyên dương  - Dặn dò tiết học sau | * Hs trả lời * Hs lắng nghe |

**IV/Điều chỉnh sau bài dạy(nếu có)**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 2C**

**HĐGDTCĐ: NGHE KỂ VỀ 1 CÂU CHUYỆN HOẶC MỘT TÌNH HUỐNG BỊ LẠC HOẶC BỊ BẮT CÓC**

**Tuần: 5 Tiết: 14 Ngày dạy: 9/10/2024**

**I/Yêu cầu cần đạt:**

* Kể được những tình huống có nguy cơ bị lạc, bị bắt cóc.
* Thực hiện được những việc làm để phòng tránh bị lạc, bị bắt cóc.
* Chủ động tìm kiếm sự hỗ trợ từ những người đáng tin cậy khi cần thiết.
* Tham gia được các hoạt động chung của trường, lớp về an toàn giao thông.
* Lắng nghe và chia sẻ các nội dung của chương trình “Vì một cuộc sống an toàn

\*Lồng ghép GDĐP

**II/Đồ dùng dạy học**

**Sách ,tranh ảnh**

**III/Hoạt động dạy học**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TG | HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH |
|  | HĐ 1: Nghe kể câu chuyện về một tình huống bị lạc hoặc bị bắt cóc.  \* PP: Sắm vai  - GV đặt câu hỏi cho HS thảo luận nhóm 4   1. Điều gì đã xãy ra với bạn nhỏ trong câu chuyện. 2. Nếu là bạn nhỏ trong câu chuyện, em sẽ xử lý thế nào?   \*Lưu ý: các bạn có thể sắm vai để trả lời câu hỏi thứ 2  - GV chốt ý và nhận xét  HĐ2: Nhận biết những địa điểm dễ bị lạc  \* PP: Mảnh ghép  - GV tổ chức cho HS xem tranh và thảo luận trả lời câu hỏi:  Chỉ ra những địa điểm dễ bị lạc trong các tranh sau.  Trao đổi với bạn vì sao dễ bị lạc ở những địa điểm đó.  - GV lắng nghe và nhận xét  HĐ3: Nhận diện những tình huống có nguy cơ bị lạc, bị bắt cóc  Xác định những tình huống khiến trẻ em có nguy cơ bị bắt cóc  \* PP: Trò chơi “Rung chuông vàng”  - GV tổ chức trò chơi:  + Đưa từng tranh cho hs xem và chọn đáp án Nên / Không nên với từng trường hợp trong tranh.  + Tổng kết trò chơi (Vòng 1)  + Cho HS trình bày lí do tại sao lại chọn đáp án ấy  + GV chốt đáp án  + Tổng kết trò chơi (Vòng 2) – Phát thưởng | - 2 Nhóm HS sắm vai lên diễn lại tình huống:  + Bị lạc  + Bị bắt cóc  - Thảo luận và đại diện nhóm lên trình bày bằng lời hoặc sắm vai.  - Các nhóm lắng nghe và nhận xét  - Chia thành 6 nhóm, mỗi nhóm thảo luận 1 bức tranh trong vòng 2’ rồi di chuyển thành nhóm mới có đủ mỗi thành viên trong 6 nhóm trước để chia sẻ về bức tranh của mình.  - 2 nhóm trình bày  - Các nhóm khác lắng nghe và nhận xét  -HS tham gia trò chơi  - HS trình bày lý do lựa chọn đáp án đúng  - HS lắng nghe – bổ sung – nhận xét |

**IV/Điều chỉnh sau bài dạy(nếu có)**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT LỚP 2C**

**Tên bài học: Bài: MỞ RỘNG VỐN TỪ GIA ĐÌNH**

**Tuần: 5 Tiết: 47 Ngày dạy: 10/10/2024**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- MRVT về gia đình (từ ngữ chỉ người trong gia đình); đặt và trả lời câu hỏi về từ chỉ người thân – câu giới thiệu Ai là gì?.

**-** Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trách nhiệm

- Giúp HS nhận thức được tình cảm của mình đối với bố mẹ và người thân trong gia đình

- Có tinh thần hợp tác, khả năng làm việc nhóm

***II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:***

– SHS, VTV, VBT, SGV.

– Ti vi/ máy chiếu/ bảng tương tác; tranh ở SHS phóng to (nếu được).

– Video/ băng có bài hát Bố là tất cả của Nguyễn Thập Nhất, Đỗ Văn Khoái.

– Thẻ từ cho HS thực hiện các BT 2(c), 3 và 4.

***III. Các hoạt động dạy học:***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TG | HOẠT ĐỘNG CỦA GV | HOẠT ĐỘNG CỦA HS |
|  | **1. MỞ ĐẦU**  **-** GV cho HS bắt bài hát  - GV giới thiệu bài  - GV ghi bảng tên bài | - Hs hát  - HS chú ý lắng nghe. |
|  | **2. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **Hoạt động 1: Luyện từ**  ***a. Tìm từ ngữ tương ứng với nghĩa đã cho***  – Yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT 3a.  – HD HS tìm từ ngữ theo yêu cầu trong nhóm 3 theo hình thức mảnh ghép, mỗi HS tìm 2 từ ngữ thuộc một nhóm ghi vào thẻ từ. Thống nhất kết quả trong nhóm.  –Một số nhóm HS chữa bài bằng hình thức chữa/ bổ sung thẻ ghi từ ngữ trên bảng.  – HS nghe GV nhận xét kết quả.  ***b/ Tìm từ (đơn tiết) chỉ người trong gia đình***  – Yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT 3b.  –Yêu cầu HS Tìm thêm 3 – 5 từ chỉ người trong gia đình dựa theo mẫu  -GV mời HS đọc trước lớp  – HS nghe bạn và GV nhận xét kết quả  – HS viết các từ tìm được vào VBT. | – HS xác định yêu cầu của BT 3  – HS tìm từ ngữ theo yêu cầu  -HS chữa bài  -HS lắng nghe  – HS xác định yêu cầu của BT  -HS Tìm thêm từ *bố/ ba/ cha; mẹ/ má/ bầm/ u/ vú, anh, chị, em, con, cháu, ông, bà,…*  – HS đọc các từ tìm được trước lớp  -HS lắng nghe  -HS viết |
|  | **Hoạt động 2: Luyện câu**  –Yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT 4, quan sát mẫu.  – Yêu cầu HS thảo luận, dựa vào từ ngữ đã tìm được ở BT 3 để đặt và trả lời câu giới thiệu về người thân Ai là gì? trong nhóm đôi.  -GV mời HS trả lời  – HD HS làm bài vào VBT.  – HS tự đánh giá bài làm của mình và của bạn. | – HS xác định yêu cầu của BT 4  -HS trả lời và lắng nghe, HS làm việc trong nhóm đôi.  -HS chia sẻ trước lớp  – HS viết vào VBT . |
|  | **3.Hoạt động nối tiếp sau bài học**  Hãy nêu lại nội dung bài ?  Chia sẻ với người thân, gia đình và bạn bè về nội dung bài học  Chuẩn bị tiết sau | HS lắng nghe |

**IV/Điều chỉnh sau bài dạy(nếu có)**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT LỚP 2C**

**Tên bài học: Bài: NÓI VÀ ĐÁP LỜI CHIA TAY, LỜI TỪ CHỐI**

**Tuần: 5 Tiết: 48 Ngày dạy: 10/10/2024**

***I. Yêu cầu cần đạt:*** Giúp HS:

- Biết nói lời chia tay và đáp lời không đồng ý.

**-** Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trách nhiệm

- Giúp HS nhận thức được tình cảm của mình đối với bố mẹ và người thân trong gia đình

- Có tinh thần hợp tác, khả năng làm việc nhóm

***II. Đồ dùng dạy học***

– SHS, VTV, VBT, SGV.

– Ti vi/ máy chiếu/ bảng tương tác; tranh ở SHS phóng to (nếu được).

– Video/ băng có bài hát Bố là tất cả của Nguyễn Thập Nhất, Đỗ Văn Khoái.

– Thẻ từ cho HS thực hiện các BT 2(c), 3 và 4.

***III. Các hoạt động dạy học:***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TG | HOẠT ĐỘNG CỦA GV | HOẠT ĐỘNG CỦA HS |
|  | **1. MỞ ĐẦU**  **-** GV cho HS bắt bài hát  - GV giới thiệu bài  - GV ghi bảng tên bài | - Hs hát  - HS chú ý lắng nghe. |
|  | **2. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  ***Hoạt động 1:Nói lời chia tay***  – Yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT 5a.  -HD HS nói lời chia tay trong nhóm đôi theo yêu cầu BT.  – Một số nhóm HS nói trước lớp.  – HS nghe bạn và GV nhận xét. | – HS xác định yêu cầu của BT 5a,  -HS lắng nghe  -HS nói trong nhóm, trước lớp  -HS lắng nghe |
|  | **Hoạt động 2:** */Đáp lời từ chối*  – Yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT 5b, đọc lời của các nhân vật trong tình huống.  -HD HS đóng vai để nói và đáp lời từ chối trong nhóm đôi.  – Một số nhóm HS nói và đáp trước lớp.  – HS nghe bạn và GV nhận xét.. | -HS xác định yêu cầu của BT 5b,  -HS làm việc theo nhóm  -HS đóng vai  -HS chia sẻ trước lớp và lắng nghe giáo viên nhận xét |
|  | **3.Hoạt động nối tiếp sau bài học**  Hãy nêu lại nội dung bài ?  Chia sẻ với người thân, gia đình và bạn bè về nội dung bài học  Chuẩn bị tiết sau | HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY;**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TOÁN LỚP 2C**

**Tên bài học: Bài: 7 CỘNG VƠI MỘT SỐ,6 CỘNG VỚI MỘT SỐ**

**Tuần: 5 Tiết: 24 Ngày dạy: 10/10/2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

-Thực hiện được phép tính 7 + 5,6 +5.

-Khái quát hoá được cách tính 7 cộng với một số, 6 cộng với mộtsố.

-Vận dụng:

-Thực hiện tính nhấm 7 cộng với một số, 6 cộng với một số (cộng qua 10 trong phạm vi20).

-Tính toán trong trường hợp có hai dấu phép tính cộng để kiểm chứng cách tính 7 cộng với một số, 6 cộng với mộtsố.

-Phân biệt cách tính 9,8, 7,6 cộng với mộtsố.

-Nhận biết tính chất giao hoán của phép cộng qua 10 trong phạm vi 20 qua các trường hợp cụ thể, vận dụng so sánh kết quả các phép cộng.

- Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

-Tư duy lập luận toán học,mô hình hóa toán học,giải quyết vấn đề toán học,giao tiếp toán học.

- Phẩm chất: Chăm chỉ học tập

\*Tích hợp: TN & XH

**II. Đồ dùng dạ học:**

- GV: Hình vẽ để sử dụng cho nội dung bài học và bài tập; Máy tính, máy chiếu (nếu có). 30 khối lập phương

- HS: SGK; Tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.10 khối lập phương

**III/Các hoạt động dạy học*:***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***TG*** | ***Hoạt động của giáo viên.*** | ***Hoạt động của học sinh.*** |
| ***8’*** | **1.MỞ ĐẦU :**  ***Tổ chức cho HS chơi trò chơi Hỏi nhanh-đáp gọn***  GV hỏi, HS nào trả lòi nhanh đúng thì thắng   * 7 thêm mấy được 10? * 6 thêm mấy được 10? * Nói cách cộiig 8 cộng với một số, 9 cộng với một số (làm cho đủ chục rồi cộng số còn lại). * GV dẫn dắt vào bài mới | - HS chơi  ***-***HS lắng nghe |
| ***10’* 2.BÀI HỌC VÀ THỰC HÀNH:** | | |
|  | ***Hoạt động 1. Thực hiện phép tính 7 + 5, 6 +5*** ,  - HD HS hoạt động theo nhóm 4 Bước 1 : Tìm hiểu vấn đề.  -HS đọc câu hỏi, quan sát hình ảnh, nhận biết được vấn đề cần giải quyết: 7 + 5=? ( 6 + 5 = ?)  Bước 2: Lập kế hoạch.  -HS thảo luận cách tính 7 + 5 ( 6 + 5)  -Yêu cầu HS nêu cách làn. Bước 3: Tiến hành kế hoạch  - Các nhóm thực hiện, viết phép tính ra bảng con, một vài nhóm trình bày ngắn gọn cách làm.  Bước 4: Kiểm tra lại.  -GV giúp HS kiểm tra:  +Kết quả.  +Phép tính có phù hợp vấn đề cần giải quyết 7 + 5 = ? (6 + 5 = ? ) | -HS làm việc theo nhóm 4 ( Mỗi nữa lớp thực hiện một phép tính)  -HS thực hiện, viết phép tính ra bảng con  -HS trình bày cách làm  -GV nhận xét |
|  | ***Hoạt động 2:Khái quát hoá cách cộng qua 10 trong phạm vi 20***  -GV :  + Chia lơp thành liai đội, một đội nêu yêu cầu, đội còn lại trả lời:   * 9 cộngvới một số 9 cộng 1 rồi cộng số còn lại. * 8 cộng với một sổ 8 cộng 2 rồi cộng số còn lại. * 7 cộngvới một số 7 cộng 3 rồi cộng số còn lại. * 6 cộng với một số 6 cộng 4 rồi cộng số còn lại.   + GV nhận xét, tuyên dương  -GV khái quát hoá.   * Giới thiệu thuật ngữ.   Trên đây là các phép cộng qua 10 trong phạm vi 20.   * *Cộng các số qua 10 trong phạm vi 20 đều có chung cách làm:*   *Gộp cho đủ chục rồi cộng vói số còn lại* | - HS làm việc theo đội nhóm; thực hiện yêu cầu  -HS nhận xét.  -HS đọc |
|  | ***3.LUYỆN TẬP***  ***Bài 1:***   * Nêu yêu cầu bài tập * HS tự tìm hiểu, nhận biết cách cộng và thực hiện   *( bảng con).*  -GV gọi ý, hd hs làm:  Ví dụ: 7 + 4 = 7 + .?. + 1  -Tại sao 7 cộng 4 được viết thành 7 cộng .?. rồi cộng  1?  Do 4 tách thành.?. và 1  4gồm 3 và 1, vậy ta thay 3 vào .?.   * Klú sửa bài, GV có thể hỏi HS: Khi lấy 7 cộng với một số, tại sao không tách 1 ở số sau? (gộp 7 với 1 khôiig đủ chục).HD HS thực hiện   GV nhận xét | -Nêu yêu cầu bài tập  - HS thực hiện  -HS hận xét |
|  | ***Bài 2***  ***-*** Nêu yêu cầu bài tập  - HS nhận biết các phép tính trong bài đều là 7 hoặc6 cộng với một số.  - Khi sửa bài, thường xuyên cho HS nhắc lại cách cộng 7 hoặc 6 với một số | ***-*** HS Nêu yêu cầu bài tập  -HS thực hiện  - Hs nhận xét |
|  | ***Bài 3:***   * HS tìm hiểu **bài,** nhận biết:   + HS đọc yêu cầu của bài.   + Làm sao để biết mèo con nào của mèo mẹ?   - HS thảo luận, nhận biết tổng của hai số ở mỗi mèo mẹ là số của mèo con (ví dụ: tổng của 9 và 6 là 15, mèo con mang số 15 là con của mèo mẹ màu cam 9 + 6).   * HS trình bày bài * GV nhận xét | -HS hoạt động nhóm bổn.  -HS trình bày  -HS nhận xét |
| ***2’*** | **4.CỦNG CỐ-DẶN DÒ:**  -GV :Muốn cộng 7 ( 6) với một số ta làm thế nào?  - Nhận xét, tuyên dương | -HS trả lời, thực hiện |

**IV. Điều chỉnh bổ sung sau bài dạy**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT LỚP 2C**

**Tên bài học: Bài: VIẾT TIN NHẮN**

**Tuần: 5 Tiết: 49 Ngày dạy: 11/10/2024**

**I. Yêu cầu cần đạt**

- Viết được tin nhắn cho người thân theo gợi ý và tình huống đã cho.

**-** Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trách nhiệm

- Giúp HS nhận thức được tình cảm của mình đối với bố mẹ và người thân trong gia đình

- Bước đầu thể hiện trách nhiệm với bố mẹ và người thân bằng các việc làm cụ thể.

***II. Đồ dùng dạy học:***

– SHS, VTV, VBT, SGV.

– Ti vi/ máy chiếu/ bảng tương tác; tranh ở SHS phóng to (nếu được).

– Video/ băng có bài hát Bố là tất cả của Nguyễn Thập Nhất, Đỗ Văn Khoái.

– HS mang tới lớp tranh/ ảnh gia đình, người thân; sách/ báo có bài thơ về gia đình đã tìm đọc.

***III. Các hoạt động dạy học:***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
|  | **1.Hoạt động mở đầu:**  - GV cho HS bắt bài hát  - GV giới thiệu bài  - GV ghi bảng tên bài | -Hs hát.  -Hs lắng nghe.  -Hs quan sát, mở sgk |
|  | ***Hoạt động 1: Nói theo gợi ý***  – Yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT 6a, quan sát mẫu.  – HD HS thảo luận trong nhóm đôi theo nội dung các câu hỏi (nhắn tin cho ai, nhắn những nội dung gì?)  – GV gợi ý về các phần của tin nhắn*: ngày tháng từ, ngữ xưng hô (với người mình sẽ gửi tin nhắn) , nội dung tin nhắn tên của mình (người nhắn tin).*  – Một số HS nói trước lớp về nội dung và trình tự các phần của một tin nhắn.  – HS nghe bạn và GV nhận xét. | – HS xác định yêu cầu của BT  – HS chia sẻ trong nhóm  -HS lắng nghe  – HS trả lời câu hỏi  -HS lắng nghe |
|  | ***Hoạt động 2:Viết tin nhắn***  **–** Yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT 6b, nhớ lại nội dung đã nói ở BT 6a.  – HD HS viết bài vào VBT.  – Một số HS đọc bài viết trước lớp.  – HS nghe bạn và GV nhận xét | – HS xác định yêu cầu của BT  – HS viết bài vào VBT.  – HS chia sẻ trước lớp  -HS lắng nghe |
|  | **3.Hoạt động nối tiếp sau bài học**  Hãy nêu lại nội dung bài ?  Chia sẻ với người thân, gia đình và bạn bè về nội dung bài học  Chuẩn bị tiết sau | HS lắng nghe |

**IV. Điều chỉnh bổ sung sau bài dạy**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT LỚP 2C**

**Tên bài học: Bài: ĐỌC MỘT TRUYỆN VỀ GIA ĐÌNH.**

**Tuần: 5 Tiết: 50 Ngày dạy: 11/10/2024**

**I. Yêu cầu cần đạt**

- Chia sẻ một truyện đã đọc về gia đình.

- Nói được 1 – 2 câu thể hiện tình cảm với bố mẹ hoặc người thân

**-** Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trách nhiệm

- Giúp HS nhận thức được tình cảm của mình đối với bố mẹ và người thân trong gia đình

- Bước đầu thể hiện trách nhiệm với bố mẹ và người thân bằng các việc làm cụ thể.

***II. Đồ dùng dạy học:***

– SHS, VTV, VBT, SGV.

– Ti vi/ máy chiếu/ bảng tương tác; tranh ở SHS phóng to (nếu được).

– Video/ băng có bài hát Bố là tất cả của Nguyễn Thập Nhất, Đỗ Văn Khoái.

– HS mang tới lớp tranh/ ảnh gia đình, người thân; sách/ báo có bài thơ về gia đình đã tìm đọc.

***III. Các hoạt động dạy học:***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
|  | **1.Hoạt động mở đầu:**  - GV cho HS bắt bài hát  - GV giới thiệu bài  - GV ghi bảng tên bài | -Hs hát.  -Hs lắng nghe.  -Hs quan sát, mở sgk |
|  | ***Hoạt động 1: Đọc mở rộng***  Chia sẻ một một truyện đã đọc về gia đình  – Yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT 6a.  – Yêu cầu HS chia sẻ trong nhóm nhỏ một truyện về gia đình mà mình đã tìm đọc: tên truyện, tên tác giả, tên sách/ báo có truyện đó; tên nhân vật,…  – Một vài HS chia sẻ trước lớp.  – HS nghe bạn và GV nhận xét  Viết Phiếu đọc sách (VBT)  – Yêu cầu HS viết vào Phiếu đọc sách tên bài thơ em đã đọc, tác giả, khổ thơ em thích.  – Một vài HS chia sẻ Phiếu đọc sách trước lớp.  – HS nghe bạn và GV nhận xét. | - HS xác định yêu cầu của BT 6a.  – HS chia sẻ  -HS chia sẻ trước lớp  -HS lắng nghe  – HS viết |
|  | ***Hoạt động 2: Nói câu thể hiện tình cảm của em với bố mẹ hoặc người thân***  ***-*** GV hướng dẫn một vài điều em có thể chia sẻ với người thân:  + Từ ngữ xưng hô theo đúng vai.  + Từ ngữ chỉ tình cảm của em với người thân.  + Những việc mà người thân đã làm cho em khiến em cảm động.  + …  – HS thực hành ở nhà. | -HS chia sẻ  -HS lắng nghe  -HS nghe và thực hiện  -HS thực hiện |
|  | **3.Hoạt động nối tiếp sau bài học**  Hãy nêu lại nội dung bài ?  Chia sẻ với người thân, gia đình và bạn bè về nội dung bài học  Chuẩn bị tiết sau | HS lắng nghe |

**IV. Điều chỉnh bổ sung sau bài dạy**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TOÁN LỚP 2C**

**Tên bài học: Bài: THTN: 7 CỘNG VƠI MỘT SỐ,6 CỘNG VỚI MỘT SỐ**

**Tuần: 5 Tiết: 25 Ngày dạy: 11/10/2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

-Thực hiện được phép tính 7 + 5,6 +5.

-Khái quát hoá được cách tính 7 cộng với một số, 6 cộng với mộtsố.

-Vận dụng:

-Thực hiện tính nhấm 7 cộng với một số, 6 cộng với một số (cộng qua 10 trong phạm vi20).

-Tính toán trong trường hợp có hai dấu phép tính cộng để kiểm chứng cách tính 7 cộng với một số, 6 cộng với mộtsố.

-Phân biệt cách tính 9,8, 7,6 cộng với mộtsố.

-Nhận biết tính chất giao hoán của phép cộng qua 10 trong phạm vi 20 qua các trường hợp cụ thể, vận dụng so sánh kết quả các phép cộng.

- Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

-Tư duy lập luận toán học,mô hình hóa toán học,giải quyết vấn đề toán học,giao tiếp toán học.

- Phẩm chất: Chăm chỉ học tập

\*Tích hợp: TN & XH

**II. Đồ dùng dạy học:**

- GV: Hình vẽ để sử dụng cho nội dung bài học và bài tập; Máy tính, máy chiếu (nếu có). 30 khối lập phương

- HS: SGK; Tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.10 khối lập phương

**III/Các hoạt động dạy học*:***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***TG*** | ***Hoạt động của giáo viên.*** | ***Hoạt động của học sinh.*** |
|  | **1.MỞ ĐẦU :**  ***-*** HS bắt bài hát  --GV dẫn dắt vào bài mới | - HS hát  -HS lắng nghe |
| ***10’* 2.LUYỆN TẬP:** | | |
|  | ***Bài 4:***  ***-*** Nêu yêu cầu bài tập  - Phân tích mẫu:  Tại sao có phép tính 9 + 5 (9 hình tròn xanh và 5 hình trònvàng).  Tại sao có phép tính 5 + 9 (5 hình tròn vàng và 9 hình tròn xanh).  So sánh kết quả hai phép tính (9 + 5 = 5 +9).  Để tính. 5 + 9, thường người ta tính 9 +5.  - Khi sửa bài, lưu ý HS:   * 7+6 = 6 +7, 6 + 5 = 5 +6   Trò chơi nói phép tính tiếp theo: GV: 4 cộng 8 bằng... HS; HS: 8 cộng 4  -GV mời HS nhận xét  - GV nhận xét | HS nêu yêu cầu bài tập  -HS lắng nghe  - HS thực hiện  -HS nhận xét  -HS lắng nghe |
|  | ***Bài 5***  ***-*** Nêu yêu cầu bài tập  -HD HS thực hiện theo các cách khác nhau. Ví dụ : 4 + 9= 13  -Các phép tính còn lại GV cho HS lần lượt đứng dậy trả lời  -Lần lượt HS trả lời sau đó GV cho HS nhận xét  -GV nhận xét, sửa chữa | ***-*** HS Nêu yêu cầu bài tập  -HS thực hiện  - Hs nhận xét |
|  | ***Bài 6***  ***-***GV yêu cầu HS đọc yêu cầu bài  - HS tìm hiểu bài, nhận biết:  -HD HS thực hiện  -Yêu cầu HS giải thích cách làm.  Ví dụ: 9 + 2 và 3 + 9.   * + 9+2 = 11, 3 + 9 = 12, 11 <12nên9 +2<3 + 9.   + Hoặc: Hai tổng cùng có số hạng là 9, số hạng còn lại 2 < 3 nên 9 + 2 < 3 + 9.   -HS lần lượt lên bảng thực hiện bài làm sau đó giải thích vì sao mình lại điền dấu đó  -GV mời HS nhận xét  - GV nhận xét, sửa chữa | ***- H***S Nêu yêu cầu bài tập  -HS thực hiện  - Hs nhận xét |
|  | ***Bài 7:***  - GV mời HS nêu yêu cầu bài  -GV hướng dẫn HS Đếm số quả chuối ở một đĩa (Có thể lấy đĩa A làm mẫu). Đĩa A có 8 quả chuối, 8 cộng mấy bằng 12? (8 + 4 = 12)  Ta phải tìm đĩa có 4 quả chuối (đĩa G). Đĩa A và đĩa G có tổng số quả chuối là12.  -Các đĩa chuối còn lại HS tìm để có đủ 12 quả  -GV mời HS nhận xét  - GV nhận xét, sửa chữa | ***-*** HS Nêu yêu cầu bài tập  - HS thực hiện  - HS trả lời  - HS nhận xétlắng nghe |
| ***2’*** | **3.CỦNG CỐ-DẶN DÒ:**  -GV :Muốn cộng 7 ( 6) với một số ta làm thế nào?  - Nhận xét, tuyên dương | -HS trả lời, thực hiện |

IV. Điều chỉnh bổ sung sau bài dạy

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 2C**

**SHL:chia sẻ cách giữ an toàn cho bản thân.**

**Tuần: 5 Tiết: 15 Ngày dạy: 06/09/2023**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tg** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
|  | **1.MỞ ĐẦU**  -Gv nêu mục tiêu bài học  **2.BÁO CÁO SƠ KẾT CÔNG TÁC TUÂN -**  + Nhận xét qua tuần học qua về: Thái độ học tập, kết quả học tập  \* Tuyên dương:  - Tuyên dương cá nhân tích cực chăm chỉ trong việc học.  \* Nhắc nhở:  - GV nhắc nhở những tồn tại hạn chế của lớp trong tuần.  **3. SINH HOẠT THEO CHỦ ĐỀ:**  **4. THẢO LUẬN KẾ HOẠCH TUẦN TỚI**  **-**Gv thông qua phương hướng, thông báo mới cho hđ tuần sau: Thi đua học tốt, tích cực tham gia hđ của trường.  - Thực hiện dạy và học tuần 6  - Tiếp tục thực hiện ATVSTP, phòng tránh covid  - Nhắc nhở HS ghi nhớ và tuân thủ nội quy nhà trường đã đề ra. | **-**Hs lắng nghe.  -Hs lắng nghe.  -Hs lắng nghe  -Hs lắng nghe.  -Hs lắng nghe |